TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 98/2017/DS-ST
Ngày: 29/8/2017
Về việc: "Tranh chấp Hợp đồng tín dụng".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA – TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lôi Liên Minh

2. Ông Nguyễn Phi Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân TP Biên Hòa tham gia phiên tòa: Ông Mai Văn Thông – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 216/2017/TLST-DS ngày 26 tháng 4 năm 2017 về việc "Tranh chấp Hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 161/2017/QĐXX-ST ngày 04 tháng 8 năm 2017, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: **Công ty Tài chính TNHH Một thành viên Ngân hàng V.**

Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà R, số 9, đường Đ, phường 12, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lô Bằng G – Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1982 - Địa chỉ: Số 16, đường N, phường Q, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (Theo văn bản ủy quyền ngày 25/3/207). Có mặt.

- *Bị đơn*: Ông **Võ Nguyễn Toàn T**, sinh năm 1987;

Địa chỉ: 89, P16, Quốc lộ 1, phường Q, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Địa chỉ liên lạc: Số 6, đường P, khu phố B, huyện L, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Ngày 08/10/2015, ông Võ Nguyễn Toàn T có ký hợp đồng tín dụng số 20151008-100038-0001 với Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng V (sau đây gọi là Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng V) để vay số tiền 32.879.671 đồng (Ba mươi hai triệu, tám trăm bảy mươi chín nghìn, sáu trăm bảy mươi mốt đồng) với lãi suất 4.58%/tháng để tiêu dùng cá nhân, vay tín chấp theo phương thức trả góp. Theo thỏa thuận tại hợp đồng, ông Võ Nguyễn Toàn T có trách nhiệm thanh toán số tiền 54.878.000 đồng (gồm cả gốc và lãi), trả trong thời hạn 24 tháng. Trong 23 tháng đầu, mỗi tháng trả 2.288.000 đồng, tháng cuối cùng trả 2.254.000 đồng, kỳ thanh toán đầu tiên bắt đầu từ ngày 12/11/2015.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông T đã nhận đủ số tiền để tiêu dùng cá nhân và đã thanh toán cho Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng V được 3 kỳ với số tiền 6.864.000đ (Trong đó, thanh toán số tiền nợ gốc được 2.452.074 đồng và thanh toán tiền lãi được 4.411.926 đồng). Kể từ ngày 10/01/2016 đến nay, ông Võ Nguyễn Toàn T không thanh toán thêm bất cứ khoản nào. Vì vậy, Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng V khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Võ Nguyễn Toàn T phải trả toàn bộ khoản nợ gốc tới hạn tính đến tháng 3/2017 là: 17.011.559 đồng; trả toàn bộ khoản nợ gốc chưa tới hạn tính từ tháng 4/2017 đến tháng 10/2017 là: 13.416.038 đồng. Tổng cộng là: 30.427.597 đồng (Ba mươi triệu, bốn trăm hai mươi bảy nghìn, năm trăm chín mươi bảy đồng). Không yêu cầu ông Võ nguyễn Toàn T phải trả tiền lãi trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán kể từ ngày 10/01/2016 đến khi có bản án có hiệu lực pháp luật. Sau khi bản án có hiệu lực, nếu ông T không thanh toán số tiền trên thì Công ty yêu cầu ông T phải trả tiền lãi chậm trả trên số nợ gốc còn lại theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước quy định kể từ thời điểm Công ty có đơn yêu cầu thi hành án.

Tại Tòa án, ông Võ Nguyễn Toàn T thống nhất với lời khai của người đại diện bên nguyên đơn trình bày về những nội dung đã thỏa thuận theo Hợp đồng tín dụng và ông thừa nhận còn nợ của Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng V số tiền 30.427.597 đồng như đã nêu trên là đúng. Nay Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng V yêu cầu trả số tiền trên thì ông đồng ý trả, nhưng do hiện tại ông gặp khó khăn nên không có khả năng trả hết một lần, vì vậy ông T đề nghị Công ty cho ông được trả dần hàng tháng, mỗi tháng 1.000.000đ.

Trong quá trình hòa giải và tại phiên tòa, bà Nguyễn Thị T là người đại diện hợp pháp của nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, không đồng ý với đề nghị của ông T về việc xin trả dần số tiền nợ trên, bà T yêu cầu Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

* Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và của nguyên đơn, bị đơn trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung giải quyết vụ án: Căn cứ vào lời khai của ông T trình bày trong bản tự khai ngày 24/7/2017 của ông và trong biên bản hòa giải ngày 03/8/2017, ông T thừa nhận nợ và đồng ý trả số tiền nợ 30.427.597đ. Do vậy, yêu cầu khởi kiện Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng V yêu cầu ông T trả số tiền trên là có căn cứ. Nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc ông Võ Nguyễn Toàn T phải có nghĩa vụ trả cho Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng V số tiền 30.427.597 đồng.

- Về án phí DS-ST: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận, nên ông Võ Nguyễn Toàn T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng V khởi kiện ông Võ Nguyễn Toàn T có địa chỉ tại: 89, P16, Quốc lộ 1, phường Q, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân TP. Biên Hòa có thẩm quyền giải quyết.

[2] Về thủ tục tố tụng: Đối với bị đơn ông Võ Nguyễn Toàn T đã có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn.

[3] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Theo đơn khởi kiện của Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng V yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Võ Nguyễn Toàn T phải trả số tiền mà Công ty đã cho ông T vay để tiêu dùng theo Hợp đồng tín dụng số 20151008-100038-0001 ngày 08/10/2015 mà các bên đã ký kết, trên cơ sở xem xét các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và lời khai thừa nhận của bên bị đơn. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án là "Tranh chấp Hợp đồng tín dụng" được quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 471 của Bộ luật Dân sự năm 2005.

[4] Về nội dung vụ án:

Ngày 08/10/2015, Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng V có cho ông Võ Nguyễn Toàn T vay số tiền 32.879.671 đồng, với mục đích vay tiêu dùng, lãi suất 4.58%/tháng. Theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số 20151008-100038-0001, ông Võ Nguyễn Toàn T có trách nhiệm thanh toán số tiền 54.878.000 đồng

(gồm cả gốc và lãi), trả trong thời hạn 24 tháng. Trong 23 tháng đầu, mỗi tháng trả 2.288.000 đồng, tháng cuối cùng trả 2.254.000 đồng, kỳ thanh toán đầu tiên bắt đầu từ ngày 12/11/2015. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông Trí chỉ thanh toán cho Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng V được 03 kỳ với số tiền là 6.864.000đ (Trong đó, thanh toán số tiền nợ gốc được 2.452.074 đồng và thanh toán tiền lãi được 4.411.926 đồng). Kể từ ngày 10/01/2016 đến nay, ông T không thanh toán thêm bất cứ khoản nào. Do đó, Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng V khởi kiện ông Võ Nguyễn Toàn T về việc vi phạm hợp đồng là có cơ sở.

Đối với số tiền nợ mà Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng V yêu cầu ông T phải trả khoản nợ gốc còn lại tổng cộng là: 30.427.597 đồng (Ba mươi triệu, bốn trăm hai mươi bảy ngàn, năm trăm chín mươi bảy đồng). Nhận thấy, tại bản tự khai ngày 24/7/2017; Biên bản kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và Biên bản hòa giải ngày 03/8/2017, ông T đều thừa nhận và đồng ý thanh toán cho Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng V số tiền trên, Hội đồng xét xử xác định đây là những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Việc ông T đề nghị cho ông được trả dần hàng tháng, mỗi tháng 1.000.000đ cho đến khi hết số tiền nợ trên. Tuy nhiên, tại phiên tòa bà Nguyễn Thị T là người đại diện hợp pháp của Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng V không đồng ý, nên Hội đồng xét xử không thể ghi nhận. Căn cứ Điều 471, 474, 478 của Bộ luật Dân sự năm 2005, cần buộc ông Võ Nguyễn Toàn T phải có nghĩa vụ trả cho Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng V số tiền 30.427.597 đồng.

[5] Về lãi suất: Theo hợp đồng tín dụng số 20151008-100038-0001 ngày 08/10/2015, các bên thỏa thuận mức lãi suất 4.58%/tháng, quá trình thực hiện hợp đồng thì bị đơn đã trả được 03 kỳ tiền lãi với số tiền là 4.411.926 đồng. Tại phiên tòa nguyên đơn không yêu cầu bị đơn (ông Võ nguyễn Toàn T) phải trả tiền lãi trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán kể từ ngày 10/01/2016 đến khi có bản án có hiệu lực pháp luật, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về mức lãi suất chậm trả sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, nguyên đơn không yêu cầu ông T phải trả tiền lãi chậm trả theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng mà nguyên đơn chỉ yêu cầu ông Trí phải thanh toán tiền lãi chậm trả trên số nợ gốc còn lại theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước quy định kể từ thời điểm nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án. Xét thấy, yêu cầu về mức lãi suất chậm trả của nguyên đơn nêu trên là tự nguyện, không trái với pháp luật nên ghi nhận.

[6] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận. Căn cứ khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Ông Võ Nguyễn Toàn T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

[7] Đối với phần phát biểu của Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa tại phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và ý kiến về nội dung giải quyết vụ án như trên. Xét thấy, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 228; Điều 266, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng Điều 471, 474, 478 và khoản 2 Điều 305 của Bộ luật Dân sự năm 2005; khoản 2 Điều 91 của Luật Tổ chức tín dụng năm 2010;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng V.

1. Buộc ông Võ Nguyễn Toàn T phải có nghĩa vụ trả cho Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng V số tiền 30.427.597 đồng (Ba mươi triệu, bốn trăm hai mươi bảy nghìn, năm trăm chín mươi bảy đồng).

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không trả số tiền trên thì phải trả tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Ông Võ Nguyễn Toàn T phải nộp số tiền (lấy tròn số) là 1.521.000đ (Một triệu, năm trăm hai mươi mốt nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn trả cho Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng V số tiền tạm ứng án phí đã nộp 760.000đ (Bảy trăm sáu mươi nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa, theo biên lai thu số 009043 ngày 21/4/2017.

3. Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng V được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên

án. Ông Võ nguyễn Toàn T được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- VKSND TP Biên Hòa (2);
- THADS TP Biên Hòa (1);
- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
- Đương sự (2);
- Lưu hồ sơ vụ án (1).

Trần Văn Hùng